

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lâm

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phú- Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Hải H, sinh năm 1986, nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H1; vợ Nguyễn Thị Thu H2; con: 01, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2020 đến ngày 01/01/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đinh Công T1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h40 phút ngày 28/12/2020, tại đoạn đường liên khu thuộc khu 9, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện Phù Ninh kiểm tra

phát hiện Đinh Công T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19H6 - 6846, nhãn hiệu SUZUKI, sơn màu xanh, số khung BE42FVN123065, số máy: E418VN123065, chở người ngồi sau là Đỗ Hải H. Trên xe có chở theo 01 (một) bao tải xác rắn bên trong có 04 (bốn) khối hộp hình vuông, xung quanh mỗi khối hộp được dán giấy in nhiều họa tiết, hoa văn và chữ nước ngoài. H khai đây là pháo nổ vừa mua được.

Công an huyện Phù Ninh tiến hành lập biên sự việc và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 19H6-6846, nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn xanh; 01 (một) ví giả da màu đen bên trong có 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 131512708 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 11/02/2017 mang tên Đỗ Hải H; giữ và niêm phong 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME có vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 860466040105290; có số IMEI 2: 860466040105282 bên trong có gắn thẻ sim số: 096750035301; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 354465105068909; IMEI 2: 354466105068907, bên trong gắn thẻ sim số: 0981066711; (một) bao tải xác rắn bên trong có 04 (bốn) khối hộp hình vuông, xung quanh mỗi khối hộp được dán giấy in nhiều họa tiết, hoa văn và chữ nước ngoài.

Tại bản kết luận giám định số 89/KLGD ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “02 (hai) khối hộp đều có kích thước 17cmx17cmx17cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 4,6kg (bốn phẩy sáu kilôgam).

+ 02 (hai) khối hộp đều có kích thước 14,5cmx14,5cmx15cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 2,8kg (hai phẩy tám kilôgam). Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,4kg (bảy phẩy bốn kilôgam)”.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Hải H khai nhận: Khoảng 19h00 phút, ngày 28/12/2020, H thuê anh T1 chở đi từ huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đến thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Đến nơi, H điện thoại và gặp một người nam giới không quen biết (người này trước đó H khai đã liên hệ để mua pháo, do anh Lê Xuân H1, sinh năm 1987 trú tại khu 2, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ giới thiệu cho H). Khoảng 15 phút sau, anh T1 tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đi theo người nam giới này đến đoạn đường liên khu thuộc khu 9, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Khi đi đến đoạn ngã ba, người nam giới dừng lại, đi lại một bụi cây ven đường xách 01 (một) túi tải xác rắn màu trắng bên trong có 04 (bốn) khối hộp hình vuông, xung quanh mỗi khối hộp được dán giấy in nhiều họa tiết, hoa văn và chữ nước ngoài đưa cho H, nói là pháo nổ (dạng pháo dàn 36 quả). H trả cho người

nam giới số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). H để bao tải xác rắn ở giá chõ hàng giữa xe mô tô của anh T1 rồi lên xe về, xe đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an huyện Phù Ninh tiến hành kiểm tra, phát hiện.

H khai hai bên giao dịch mua pháo số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), trước đó đã trả cho người nam giới trên số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) trả cho người nam giới là của anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1994, trú tại: Khu 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và anh Bùi Ngọc T2, sinh năm 1987 trú tại: Khu Bc, xã Q, huyện B, tỉnh Phú Thọ đưa cho H để nhờ H mua pháo nổ. Mục đích của H mua pháo về sử dụng và mua hộ anh T2 và anh T3 do có mối quan hệ quen biết.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Xuân H1, Nguyễn Văn T2, Bùi Ngọc T3 đến làm việc và đối chất với Đỗ Hải H nhưng cả 03 đều không thừa nhận việc giới thiệu, việc đưa tiền nhờ mua pháo nổ hộ như lời khai của H. Ngoài lời khai của H, không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để làm rõ trách nhiệm của H1, T2, T3 liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Quá trình điều tra đã làm rõ anh T1 chỉ chõ xe ôm cho H, không biết việc giao dịch mua pháo của H, không hưởng lợi ích vật chất gì của H, không biết trong bao tải đã chõ cho H chứa đồ vật gì nên không có căn cứ chứng minh anh T1 tham gia vào việc tàng trữ hàng cấm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã quyết định trả lại cho anh T1 chiếc xe mô tô BKS 19H6-6846 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người bán pháo nổ cho Đỗ Hải H, do H không xác định được là ai và địa chỉ cụ thể, không xác định được số điện thoại hai bên liên hệ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSPN ngày 21/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Hải H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Mục đích của H mua pháo về sử dụng và mua hộ anh T2 và anh T3.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Hải H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 03 tháng đến 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19h40 phút ngày 28/12/2020, tại đoạn đường liên khu thuộc khu 9, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Hải H có hành vi mua và tàng trữ trái phép 7,4kg (bảy phẩy bốn kilôgam) pháo, đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định và kết luận toàn bộ số pháo thu giữ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ).

Như vậy, hành vi phạm tội của H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt cao nhất từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

“ Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam; ”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong tình hình hiện nay khi Tết cổ truyền của

dân tộc đang đến gần, việc đốt pháo nổ trái phép trong cộng đồng dân cư ngày càng gia tăng gây nguy hại khôn lường, làm ô nhiễm môi trường sống, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cho sức khỏe của người sử dụng cũng như những người xung quanh. Việc đốt pháo nổ trái phép, nhẹ thì gây ra các chấn thương cho cơ thể, nặng thì có thể gây di chứng suốt đời nên hành vi của bị cáo cần xử nghiêm minh để làm gương cho những người khác đang có ý định sản xuất, mua bán, tàng trữ pháo nổ từ bỏ hoặc không tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo là ông Đỗ Văn T đã lập chiến công xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống Mỹ cứu nước được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng Nhì và hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và số lượng pháo tàng trữ không lớn nên áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo H hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật nhưng vẫn cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mới đủ để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 19H6 – 6846 của anh Đinh Công T1 chở H đi mua pháo nhưng quá trình điều tra đã làm rõ anh T1 chỉ chở xe ôm cho H, không biết việc giao dịch mua pháo, không hưởng lợi ích vật chất gì nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã quyết định trả lại cho anh T1 chiếc xe trên là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 354465105068909; IMEI 2: 354466105068907, bên trong gắn thẻ sim số: 0981066711 của anh Tôn sử dụng để liên lạc với Đỗ Hải H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh T1 là phù hợp

Đối với 5,9kg (Năm phẩy chín) pháo còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín trong một hộp giấy cát tông kích thước 60cm x

39cm x 23cm, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 (bốn) giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan hiện đang được quản lý tại kho K98 – Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME có vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 860466040105290; có số IMEI 2: 860466040105282 bên trong có gắn thẻ sim số 0967500353, H khai để sử dụng liên hệ mua pháo nổ. Tuy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nêu trên, không phát hiện nội dung gì liên quan đến việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán pháo nổ nhưng bị cáo thừa nhận có sử dụng điện thoại liên lạc để mua pháo nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 ví giả da bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân số 131512708 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 11/02/2017 mang tên Đỗ Hải H là tài sản của cá nhân bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với người bán pháo nổ cho Đỗ Hải H, do H không xác định được là ai và địa chỉ cụ thể, không xác định được số điện thoại hai bên liên hệ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với Đinh Công T1, Cơ quan điều tra đã triệu tập đến làm việc nhưng chỉ thừa nhận chờ H đi để lấy tiền công, không biết việc H đi mua pháo nổ. Ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với T1 là phù hợp.

Đối với Lê Xuân H1 được Cơ quan cảnh sát điều tra triệu tập đến làm việc nhưng Huy không thừa nhận việc giới thiệu ai cho H mua pháo nổ như H đã khai. Ngoài lời khai của H, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với H là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T2, Bùi Ngọc T3 được triệu tập đến làm việc và đối chất nhưng không thừa nhận việc đưa tiền cho H để nhờ H mua pháo nổ. Ngoài lời khai của H, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với T2 và T3 là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Hải H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hải H 04 (Bốn) tháng tù. Khấu trừ 05 ngày tạm giữ (từ ngày 28/12/2020 đến ngày 01/01/2021) bị cáo còn phải chấp hành 03 (Ba) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 5,9kg (Năm phẩy chín kilogam) pháo còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín trong một hộp giấy cát tông kích thước 60cm x 39cm x 23cm, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 (bốn) giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan.

(Vật chứng này hiện đang được quản lý tại kho K98 – Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 thẻ sim số: 0967500353 của Đỗ Hải H.

- Trả lại cho Đinh Công T1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 354465105068909; IMEI 2: 354466105068907, bên trong gắn thẻ sim số: 0981066711.

- Tịch thu, sung vào ngân sách ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME có vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 860466040105290; có số IMEI 2: 860466040105282 của Đỗ Hải Hùng.

- Trả lại cho Đỗ Hải H 01 ví giả da bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân số 131512708 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 11/02/2017 mang tên Đỗ Hải H.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Hải H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu xét xử phúc thẩm; người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường